

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số 106/2022/HSST
Ngày 19 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Lan Hương.
2. Ông Nguyễn Kim Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2022/HSST ngày 31/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn Tr , tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/3/1990 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12

Hộ khẩu thường trú: Thôn Cùm Thượng 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh L.

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án. Cụ thể: Theo Bản án số 66/2018/HS-ST ngày 31/7/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa xóa án tích

Theo bản án số 160/2020/HSST, ngày 11/9/2020 bị Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến ngày 22/6/2022 chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Con ông: Ngô Văn C ; con bà: Vũ Thị D

Vợ: Lê Thanh Sinh; bị cáo có 01 con sinh năm 2012

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Trần Xuân Đ ; sinh năm 2003

Trú tại tổ 17, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh L (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 22/6/2022, Ngô Văn Tr đi bộ một đến khu vực Bệnh viện đa khoa thành phố Lào Cai, qua phòng B201 chỉ có 01 người nam giới đang ngủ, phát hiện dưới gối có 01 chiếc điện thoại iPhone XS MAX màu trắng 01 chiếc điện thoại OPPO F11 nên nảy sinh ý định trộm cắp của anh Trần Xuân Đạt. Ngô Văn Tr dùng tay trái lấy 02 chiếc điện thoại ra rồi cho vào túi quần bên trái của mình. Sau đó, đến cửa hàng điện thoại di động của anh Phạm Văn Thế bán chiếc điện thoại OPPO F11c với giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, Còn chiếc điện thoại iPhone XS MAX để sử dụng. Ngày 24/6/2022 Tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an, thành phố Lào Cai, kiểm tra hành chính Ngô Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và giao chiếc điện thoại iPhone XS MAX cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Theo kết luận định giá số 28 ngày 29/6/2022 của Hội đồng định giá thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX 64 G màu trắng, đã qua sử dụng, mua tháng 10/2021 trị giá 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) 01 chiếc điện thoại OPPO F11 màu đen trị giá 2 triệu đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 9.500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 104/CT - VKS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai quyết định truy tố bị cáo Ngô Văn Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Khoản 2, điểm g Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Văn Tr mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập gì nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết.

Tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt và yêu cầu bồi thường 01 chiếc điện thoại OPPO F11 màu đen trị giá 2 triệu đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn Tr : Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 22/6/2022, Ngô Văn Tr đi bộ một đến khu vực Bệnh viện đa khoa thành phố Lào Cai, đi qua phòng B201 trộm cắp của anh Ngô Văn Tr 01 chiếc điện thoại iPhone XS MAX màu trắng 01 chiếc điện thoại OPPO F11. Sau đó, đến cửa hàng điện thoại di động của anh Phạm Văn Thử bán chiếc điện thoại OPPO F11c với giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, Còn chiếc điện thoại iPhone XS MAX để sử dụng. Ngày 24/6/2022 sau khi kiểm tra hành chính bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và giao chiếc điện thoại iPhone XS MAX cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Ngày 24/6/2022 bị cáo bị bắt tạm giam.

Hành vi nêu trên đã được bị cáo Ngô Văn Tr khai nhận tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngày 22/6/2022 Ngô Văn Tr đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của Trần Xuân Đạt có trị giá là 9.500.000 (chín triệu năm trăm nghìn) đồng với mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuy nhiên, trước khi phạm tội Ngô Văn Tr đã bị kết án với tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, đến nay chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Ngô Văn Tr đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ngô Văn Tr về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, Bà ngoại bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương nên đây là những tình tiết giảm nhẹ cho nên cần áp dụng điểm h, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại trong vụ án này là Trần Xuân Đạt, yêu cầu Ngô Văn Tr phải bồi thường chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen trị giá là 2.000.000 đồng, đồng thời đề nghị xử lý Ngô Văn Tr theo quy định pháp luật. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584; Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự để giải quyết là phù hợp.

Đối với anh Phạm Văn Thử là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 của Ngô Văn Tr trộm cắp được vào ngày 22/6/2022 với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được tài sản trên đến khoảng 18 giờ ngày 22/6/2022 anh Thử đã bán cho một người đàn ông (Không rõ lai lịch) với giá 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng). Quá trình mua số tài sản trên Ngô Văn Tr không nói về nguồn gốc của tài sản và anh Phạm Văn Thử cũng không hỏi về nguồn gốc tài sản nên anh Phạm Văn Thử không biết đây là tài sản do Ngô Văn Tr phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điều 38; điểm h,s Khoản 1; khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Ngô Văn Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/6/2022.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Ngô Văn Tr phải bồi thường cho Anh Trần Xuân Đạt số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) là giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND TP 2;*
- *Công an TP 3;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo; BH5;*
- *T.H.A 3;*
- *Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân